

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 67/2019/HS-ST
Ngày: 07/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Bích Lam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên, Thư ký Tòa án huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/HSST, ngày 17/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Quốc A**, tên gọi khác: B

Giới tính: Nam; sinh ngày: 29.01.2000, tại tỉnh Bình Thuận.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố M, TT. P, huyện T, Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ sắt;

Tiền án, tiền sự: không.

Cha: Ngô Thanh C, sinh năm 1952 (đã chết) và mẹ: Lương Thị V, sinh năm 1955 hiện ở khu phố M, thị trấn P, huyện T, Bình Thuận.

Anh, chị, em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1988.

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị bắt ngày 22.3.2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

Những người làm chứng:

- 1/ Đặng Ngọc L, sinh năm 1997; Vắng mặt
Địa chỉ: thôn PH, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.
2/ Phạm Ngọc Thương, sinh năm 1992; Vắng mặt.
Địa chỉ: thôn PT, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22.3.2019 tổ công tác Công an huyện Tuy Phong phối hợp Công an thị trấn Phan Rí Cửa và Đoàn Biên phòng Hòa Minh phát hiện bắt quả tang Ngô Quốc A đang mua bán trái phép chất ma túy cho Đặng Ngọc L tại khu phố MT, thị trấn P, T. Thu giữ dưới mặt đất gần vị trí A và L đứng 01 vỏ thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có chứa 03 đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 0,5cm x 02cm được hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng là Heroin, A mang đến bán cho L; thu giữ trên người Ngô Quốc A 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; thu giữ trên người Đặng Ngọc L 300.000 đồng là số tiền L sử dụng để mua ma túy của A.

Tại bản Kết luận giám định số 272/KLGD-PC09 ngày 26.3.2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1186 gam là Heroin.

Quá trình điều tra Ngô Quốc A khai nhận: A đã 04 lần bán ma túy cho Đặng Ngọc L, cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào khoảng 9 giờ ngày 21.3.2019, Ngô Quốc A đến khu phố Minh MB, TT.P, T tìm gặp một người phụ nữ tên J hỏi mua 03 tép heroin, J đồng ý và bán cho A 03 tép Heroin với giá 290.000 đồng. A đưa 03 tép heroin về nhà tại khu phố M, TT. P, T và đã sử dụng hết 01 tép Heroin. Đến khoảng 10 giờ ngày 21.3.2019 Đặng Ngọc L gọi vào số thuê bao 0924.152.983 của A hỏi mua 01 tép ma túy, A đồng ý và hẹn L đến khu vực trước Siêu thị Coopmart thuộc khu phố MT, TT. P, T để giao hàng, sau đó A đi đến điểm hẹn và bán cho L 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng.

- Lần 2: Vào khoảng 11 giờ ngày 21.3.2019 Đặng Ngọc L gọi vào số thuê bao 0924.152.983 của A hỏi mua 01 tép ma túy, A đồng ý và hẹn L đến khu vực “Chuồng dê” thuộc khu phố S, TT. P, T để giao hàng. Sau đó, A đi đến điểm hẹn và bán cho L 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng, quá trình mua bán có Phạm Ngọc K là bạn của L chứng kiến.

- Lần 3: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21.3.2019, Ngô Quốc A đến khu phố MB, TT. P, T tìm gặp J mua 03 tép Heroin với giá 300.000 đồng. A đem ma túy về nhà tại khu phố M, TT. P, T và chia nhỏ ra thành 05 tép Heroin. Đến khoảng 20 giờ ngày 21.3.2019 Đặng Ngọc L gọi vào số thuê bao 0924.152.983 của A hỏi mua 05 tép ma túy, A đồng ý và hẹn L đến khu vực trước Siêu thị Coopmart thuộc khu phố MT, TT. P, T để giao hàng. Sau đó, A đi đến điểm hẹn và bán cho L 05

tép Heroin với giá 490.000 đồng, quá trình mua bán có Vòng A U là bạn của L chứng kiến.

- Lần 4: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21.3.2019, Ngô Quốc A đến khu phố MT, TT. P, T tìm gặp J hỏi mua 02 tép Heroin với giá 200.000 đồng. A cất giấu ma túy trong người. Đến khoảng 08 giờ ngày 22.3.2019 Đặng Ngọc L gọi vào số thuê bao 0924.152.983 của A hỏi mua 03 tép ma túy, A đồng ý và chia nhỏ 02 tép heroin đã mua của J trước đó thành 03 tép heroin và hẹn L đến khu vực sân bóng đá mini thuộc khu phố MT, TT. P, T để giao hàng. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, A đi đến điểm hẹn để giao ma túy cho L và lấy trong người ra 01 vỏ bao thuốc lá hiệu CRAVEN có chứa 03 tép Heroin ném xuống đất, sau đó L vừa đi đến để giao tiền và nhận ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận của Ngô Quốc A phù hợp với lời khai của Đặng Ngọc L, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định A đã 04 lần bán 10 tép Heroin cho L thu lợi bất chính 690.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 67/CT/VKSTP-HS ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Ngô Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Ngô Quốc A mức án từ 07(Bảy) năm đến 07(Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Quốc A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTP-HS ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: việc mua bán ma túy đã xảy ra nhiều lần trong ngày 21/3/2019 và ngày 22/3/2019 tại khu phố MT và khu phố S, TT. P, huyện T, do Ngô Quốc A đã bốn lần bán ma túy cho Đặng Ngọc L. Ngày 21/3/2019 lần 1 bán 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng; lần 2 bán 01 tép Heroin với giá 100.000 đồng; lần 3 bán 05 tép Heroin với giá 490.000 đồng và lần 4 khoảng 9 giờ sáng ngày 22/3/2019 bán 03 tép Heroin cho L thì bị phát hiện bắt quả tang với khối lượng 0,1186 gam. Vậy bị cáo A đã 04 lần bán 10 tép Heroin cho L thu lợi bất chính 690.000 đồng.

Vì vậy, Cáo trạng số 67/CT-VKSTP-HS ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Ngô Quốc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Ngô Quốc A là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán chất ma túy nhưng là con nghiện và vì háms lợi nên bị cáo mua về bán lấy lời. Ngày 21/3/2019 bị cáo đã ba lần đến khu phố MT, TT. P, T tìm gặp người phụ nữ tên J (không rõ lai lịch) hỏi mua 08 tép Heroin với giá 790.000 đồng. Bị cáo đem ma túy đã mua bán cho Đặng Ngọc L 04 lần bán 10 tép Heroin thu lợi bất chính là 690.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi 04 lần bán 10 tép Heroin cho Đặng

Ngọc L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với Đặng Ngọc L đã mua ma túy của Ngô Quốc A để sử dụng Cơ quan điều tra đã có công văn và sao trích hồ sơ chuyển về địa phương để xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Riêng người người phụ nữ tên J ở khu vực khu phố MB, TT.P, huyện T đã bán Heroin cho A do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tang vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 01 vỏ thuốc lá hiệu CRAVEN, 03 đoạn nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0623 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 272, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen sử dụng số thuê bao 0924.152.983 và số thuê bao 0869287731 có số Imel 1: 864254030608739, số Imel 2: 864254030608747, đây là phương tiện bị cáo đã dùng vào việc thực hiện hành vi mua bán ma túy. (Tất cả tang vật chứng đều như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

+ 300.000 đồng thu giữ của Đặng Ngọc L vì đây là số tiền L sử dụng vào việc mua ma túy của A.

- Buộc Ngô Quốc A nộp lại 690.000 đồng để tịch thu nộp vào công quỹ Nhà nước vì đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Ngô Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Ngô Quốc A **07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/3/2019.

[2] Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

-Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 01 vỏ thuốc lá hiệu CRAVEN, 03 đoạn nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0623 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 272.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen sử dụng số thuê bao 0924.152.983 và số thuê bao 0869287731 có số Imel 1: 864254030608739, số Imel 2: 864254030608747, đây là phương tiện bị cáo đã dùng vào việc thực hiện hành vi mua bán ma túy.

+ Số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002319, ngày 10/6/2019.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong),

- Buộc Ngô Quốc A nộp 690.000 đồng để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Quốc A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Ngô Quốc A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Ngọc